

Số: 73/2021/QĐ - CNKQHG

Nha Trang, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau theo thông báo chuyển vụ việc sang hòa giải số: 75/2021/TB - TA ngày 17 tháng 12 năm 2021 giữa các bên:

* Bà **La Thị Mỹ N**, sinh năm 1988; Địa chỉ: 49 Lê Hồng P, phường PT, thành phố Z.

* Ông **Bùi Hải N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: 49 Lê Hồng P, phường PT, thành phố Z.

XÉT THẤY:

Tại thời điểm hòa giải thành các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất;
Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Các bên tham gia hòa giải thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa bà La Thị Mỹ N và ông Bùi Hải N.
2. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: bà La Thị Mỹ N và ông Bùi Hải N thuận tình ly hôn.
 - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: bà La Thị Mỹ N và ông Bùi Hải N có 01 (Một) con chung là cháu Bùi La Tiểu N, sinh ngày 01/6/2013.
Giao cho ông Bùi Hải N trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Bà La Thị Mỹ N không cấp dưỡng cho con. Bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình các bên có thể yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.
 - Về tài sản chung, nợ chung: bà La Thị Mỹ N và ông Bùi Hải N xác nhận không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu hòa giải.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.
4. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Chi cục THADS thành phố Z;
- UBND phường PT, TP. Z, tỉnh Khánh Hòa.
(Giấy chứng nhận kết hôn số 22; quyền số 01/2013);
- Các bên đương sự; Lưu hồ sơ hòa giải;

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạng

